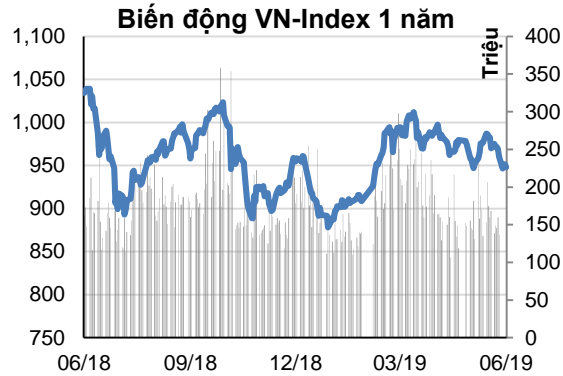


XIN CHÀO VIỆT NAM
07-06-19

Biến động thị trường

	06/06	1T (%)	3T (%)
VN Index	948	-1.0%	-4.7%
GTGD	2,997	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-52	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Nguồn: Bloomberg

Trái phiếu và Hàng hóa

	06/06	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	3.240%	3.375%	3.033%
Lãi suất TPCP 3 năm	3.607%	3.713%	3.393%
Lãi suất TPCP 10 năm	4.705%	4.800%	4.781%
Dầu WTI (USD/thùng)	51.87	62.25	56.22
Vàng (USD/oz)	1,336	1,281	1,286



Trần Trương Mạnh Hiếu

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1464)
hieus.ttm@kisvn.vn
www.kisvn.vn



Hoàng Huy

(+84 28) 3914 8585
(Ext: 1450)
huy.hoang@kisvn.vn
www.kisvn.vn

Bottom fishing

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận phiên điều chỉnh, tuy nhiên hiện tượng bắt đáy giúp VN-Index thu hẹp khoản lỗ. Chỉ số VN-Index giảm nhẹ 0.34%, đóng cửa ở mức 948 điểm trong khi thanh khoản suy yếu còn 125 triệu cổ phiếu khớp lệnh tương đương 2,997 tỷ đồng giá trị.

Trên sàn HSX, độ rộng thị trường tỏ ra tiêu cực với 161 mã giảm và 112 mã tăng. Chỉ số VN30-Index, VNMid-Index và VNSmall-Index chìm trong sắc đỏ.

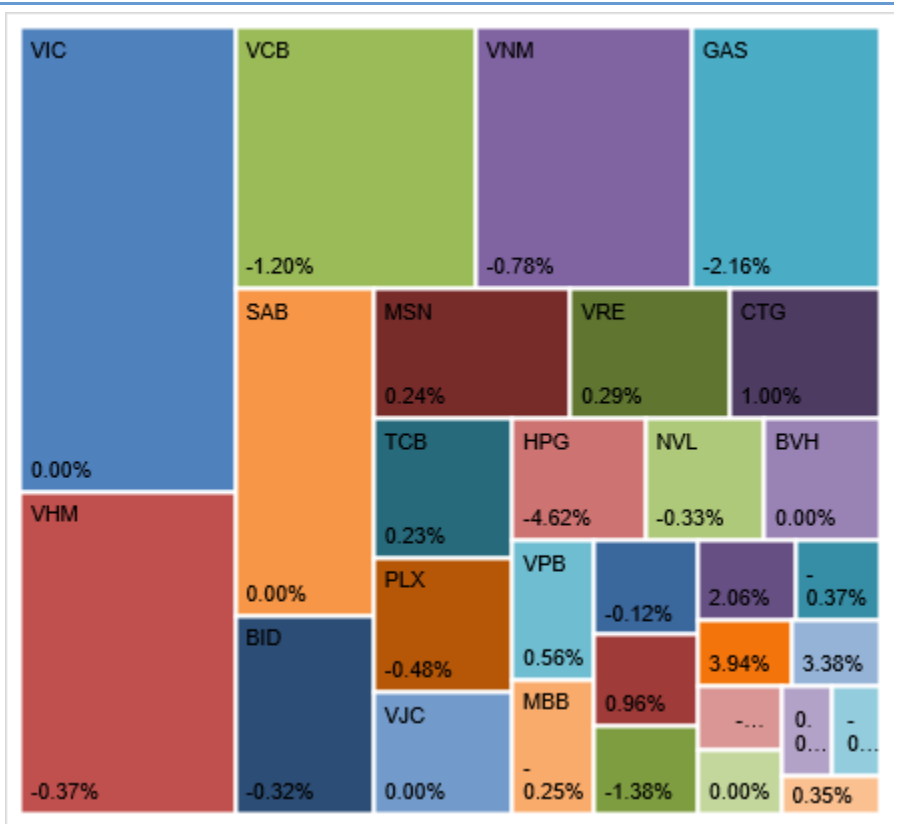
Công nghệ thông tin dẫn dắt thị trường nhờ FPT tăng 2.1%. Ngoài ra, CTG, EIB, GMD thuộc rổ VN30 cũng tăng mạnh hơn 1%.

Ngược lại, áp lực bán đối với một số cổ phiếu blue-chip như DPM, GAS, HPG, VCB, ACB và HCM làm giá nhóm này đi xuống.

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều bán ròng 52 tỷ đồng trên sàn HSX. VNM, HPG và NBB bị bán ra nhiều nhất với giá trị lần lượt là 35 tỷ đồng, 34 tỷ đồng và 27 tỷ đồng. Về phía mua, nhóm này tập trung vào E1VFVN30, VHC và PLX.

Nhận định thị trường: Sự phục hồi hiện tại có thể là hiện tượng pullback nhằm kiểm định lại đỉnh tháng 12/2018. Do đó, rủi ro điều chỉnh vẫn còn nguyên trong ngắn hạn và nhà đầu tư nên thận trọng và chờ đợi tín hiệu xác nhận trước khi hành động.

Bản đồ giao dịch



Thống kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	948	-3.20	-0.3%	SL CP tăng giá	112
KLGD ('000 cổ phiếu)	125,899	-2,815	-2.2%	SL CP giảm giá	161
GTGD (tỷ VND)	2,997	596	24.8%	SL CP không đổi	105

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BHN	103,000	3,900	0.27
CTG	20,300	200	0.22
EIB	18,350	600	0.22
FPT	44,500	900	0.17
POW	15,750	150	0.11

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
GAS	99,800	-2,200	-1.257
VCB	65,900	-800	-0.886
HPG	22,700	-1,100	-0.697
VNM	126,500	-1,000	-0.520
VHM	80,300	-300	-0.300

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ROS	30,050	12.64	377.0
HPG	22,700	7.08	161.2
VJC	121,400	0.58	70.5
VNM	126,500	0.55	69.4
PVD	18,400	3.10	56.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
CNTT	2.0%	0.18
Y Tế	0.5%	0.05
TD không thiết yếu	0.1%	0.01
Công nghiệp	0.0%	-0.01

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Nguyên vật liệu	-2.5%	-0.75
Dịch vụ tiện ích	-1.3%	-1.15
Khác	-1.0%	-0.19
Năng lượng	-0.3%	-0.09
Tài chính	-0.3%	-0.61

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	103	-0.51	-0.5%	SL CP tăng giá	80
KLGD ('000 cổ phiếu)	21,192	818	4.0%	SL CP giảm giá	74
GTGD (tỷ VND)	254	13	5.5%	SL CP không đổi	214

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DBC	22,000	1,900	0.12
NVB	8,100	100	0.03
PVS	21,700	100	0.03
IVS	10,500	900	0.02
VHL	32,800	1,600	0.02

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	28,500	-400	-0.52
PVI	35,300	-800	-0.03
VCG	26,200	-400	-0.03
HUT	2,700	-100	-0.02
CEO	11,100	-200	-0.02

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	21,700	2.20	47.1
ACB	28,500	0.98	26.0
TNG	22,400	0.85	18.8
HHP	17,600	0.62	10.6
NDN	14,500	0.60	8.7

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	1.2%	0.11
Bất động sản	0.6%	0.00
Y Tế	0.4%	0.00
Năng lượng	0.3%	0.02
Nguyên vật liệu	0.1%	-0.02

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-0.9%	-0.50
CNTT	-0.8%	-0.7%
Công nghiệp	-0.8%	-10.2%
Khác	-0.7%	-0.2%
TD không thiết yếu	-0.2%	-0.7%

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,210	83.0	0.0	83.0
VHC	90,400	9.1	0.4	8.7
PLX	61,700	7.3	0.0	7.3
VRE	34,450	14.2	7.0	7.2
AST	63,100	12.6	6.3	6.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	126,500	305.9	341.8	-35.9
HPG	22,700	20.9	54.9	-34.0
NBB	22,000	0.0	27.8	-27.8
PHR	56,500	0.1	19.6	-19.4
VHM	80,300	16.4	35.1	-18.7

HNX

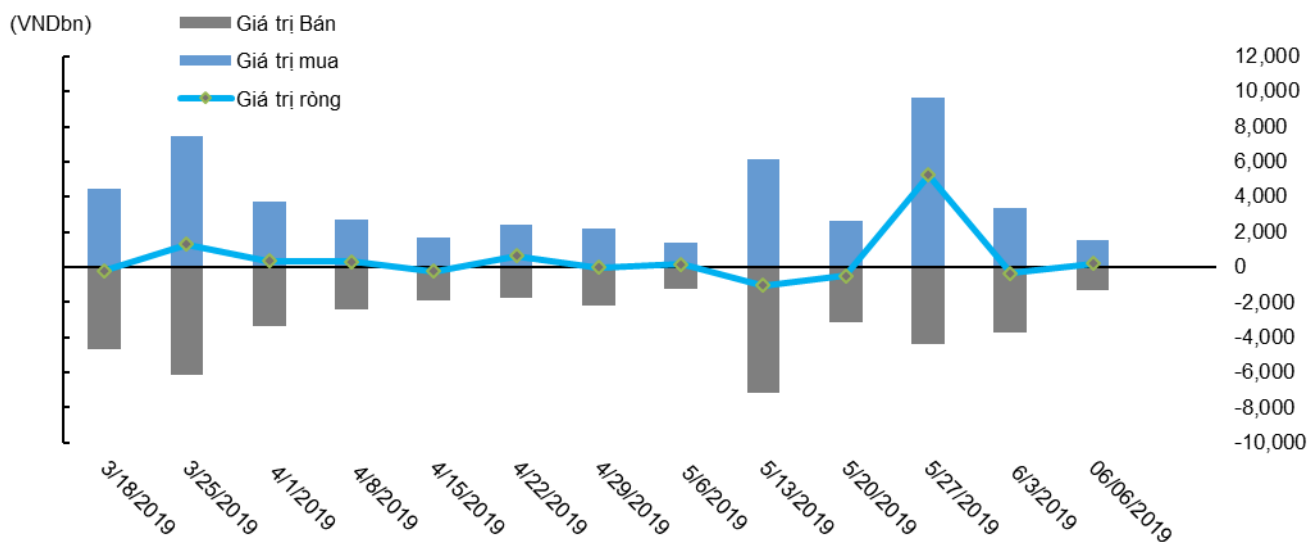
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCS	60,600	0.2	0.0	0.2
S55	24,200	0.1	0.0	0.1
AMV	29,300	0.1	0.0	0.1
TTT	51,000	0.1	0.0	0.1
PVX	1,100	0.0	0.0	0.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
CSC	16,100	0.0	1.4	-1.4
TNG	22,400	0.0	1.1	-1.1
INN	36,000	0.0	0.7	-0.7
WCS	185,000	0.0	0.6	-0.6
WCS	185,000	0.0	0.6	-0.6

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện
07/06/2019	24/06/2019	CDH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (334đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	CEN	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	07/06/2019	CTX	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	20/06/2019	HAS	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (600đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	HFS	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	24/06/2019	HTN	HSX	Chi trả cổ tức năm 2018 (1,500đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	L14	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 10:1)
07/06/2019	28/06/2019	LKW	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1,500đ/cp)
07/06/2019	25/06/2019	MEF	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3,500đ/cp)
07/06/2019	25/06/2019	NBT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (450đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	PCN	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	07/06/2019	QTC	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	07/06/2019	SHX	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	20/08/2019	TTG	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	TTZ	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	25/06/2019	TV4	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)
07/06/2019	07/06/2019	VLP	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
07/06/2019	07/06/2019	VPB	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
07/06/2019	26/06/2019	WCS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (20,000đ/cp)

Liên hệ

Trụ sở chính

Tòa nhà TNR

Tầng 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.

ĐT: (+84 28) 3914 8585

Fax: (+84 28) 3821 6899

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

(+84 28) 3914 8585 (x1444)

uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.